

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 127/2019/DS-ST

Ngày: 15 - 8 - 2019

V/v “*Tranh chấp về hợp đồng*

Vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Sơn Hùng

2. Ông Mai Minh Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Châu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị H, sinh năm: 1963; địa chỉ: Tổ 22, ấp MT, xã MĐ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Phạm Thanh Đ, sinh năm: 1967;

2.2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1970.

Cùng địa chỉ: Tổ 22, ấp MT, xã MĐ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 02 năm 2019 và quá trình tố tụng nguyên đơn bà Huỳnh Thị H trình bày:

Ngày 11/7/2016 bà cho ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L vay số tiền 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng), mức lãi suất thỏa thuận 1%/tháng. Khi vay có thể chấp tài sản là quyền sử dụng đất ở, diện tích 178,1m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04708 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú cấp ngày 28/5/2002 và được đăng ký tại Cơ quan có thẩm quyền.

Sau khi vay, vợ chồng ông Đ trả lãi đến cuối năm 2016 thì ngưng.

Nay yêu cầu vợ chồng ông Đ trả lại số tiền 210.000.000đ, yêu cầu trả lãi 1%/tháng từ ngày 01/01/2017 cho khi trả hết nợ. Đồng thời xử lý hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L vắng mặt, không trình bày:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của bà Huỳnh Thị H, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Các đương sự tranh chấp về hợp đồng, đối tượng tranh chấp và người tham gia tố tụng đều cư trú tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Khi khởi kiện, bà H yêu cầu vợ chồng ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền vốn gốc 210.000.000đ và tiền lãi 1%/tháng, từ ngày 01/01/2017 đến khi hết nợ. Đồng thời xử lý tại sản thế chấp. Tại phiên tòa, bà H rút lại một phần yêu cầu, chỉ đòi vợ chồng ông Đ phải trả số tiền vốn gốc 210.000.000đ, không yêu cầu trả lãi và xử lý hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Đây là sự tự nguyện của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, vợ chồng ông Đ vắng mặt nhưng đã được niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Không có yêu cầu.

[4] Về nội dung vụ án:

Đối với số tiền vốn gốc 210.000.000 đồng mà nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả. Mặc dù vợ chồng ông Đ không có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên khi nhận tiền vay đã ký hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất vào ngày 11/7/2016, được Văn phòng Công chứng Công Quyền chứng thực; kèm theo là biên nhận ký cùng ngày. Như vậy, có đủ căn cứ xác định, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228; Điều 235 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị H.

Buộc ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L phải trả cho bà Huỳnh Thị H số tiền vốn gốc 210.000.000 đồng (Hai trăm mười triệu đồng).

Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu đã rút của bà H đối với ông Đ và bà L về số tiền lãi chưa trả từ ngày 01/01/2017 đến nay và xử lý hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất.

Khi ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì bà Huỳnh Thị H có trách nhiệm trả lại bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04708/iF ngày 28/5/2002 cho ông Đ và bà L.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Thanh Đ và bà Nguyễn Thị L phải chịu 10.500.000 đồng;

Bà Huỳnh Thị H được hoàn trả 5.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001116 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Hai